

Phụ lục I
MỤC TIÊU CỤ THỂ THỰC HIỆN ĐỀ ÁN 06
(Kèm theo Kế hoạch số 26/KH-UBND ngày 1/4/2022 của UBND xã Sơn Ninh)

TT	MỤC TIÊU CỤ THỂ
A	Nhóm tiện ích phục vụ giải quyết thủ tục hành chính và cung cấp dịch vụ công trực tuyến
I	Năm 2022
1	Hoàn thành tích hợp, cung cấp dịch vụ xác thực thông tin về số Chứng minh nhân dân (9 số) với Căn cước công dân trên Cổng Dịch vụ công quốc gia để 100% tài khoản định danh điện tử của cá nhân đã được tạo lập bởi Cổng Dịch vụ công quốc gia, Cổng Dịch vụ công cấp bộ, cấp tỉnh, cấp huyện thực hiện được việc xác thực với danh tính điện tử do Bộ Công an cung cấp.
2	Kiến nghị, đề xuất việc chuẩn hóa, tái cấu trúc quy trình, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính trên cơ sở sử dụng xác thực, chia sẻ băng dữ liệu của CSDLQG về DC hoặc sử dụng định danh và xác thực điện tử do Bộ Công an thực hiện trên Cổng Dịch vụ công quốc gia, hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính cấp tỉnh, huyện: hoàn thành việc chuẩn hóa, tái cấu trúc quy trình, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính 20 dịch vụ công thiết yếu thuộc lĩnh vực hộ tịch, bảo hiểm xã hội, giáo dục, y tế, đất đai, lao động...
3	Tiếp tục hoàn thiện dữ liệu dân cư bảo đảm “đúng”, “đủ”, “sạch”, “sống”; đẩy mạnh, hoàn thành việc cấp thẻ Căn cước công dân gắn chip điện tử cho công dân đủ điều kiện nhưng chưa được cấp hoặc cấp đổi, cấp lại theo quy định.
4	Phối hợp hoàn thành việc kết nối, chia sẻ, xác thực thông tin công dân với Cổng Dịch vụ công quốc gia, hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính cấp huyện để phục vụ giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công trực tuyến theo hướng những thông tin đã có trong CSDLQG về DC đã được kết nối, chia sẻ thì không yêu cầu người dân khai báo lại.
5	Hoàn thành việc kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa CSDLQG về DC và Cơ sở dữ liệu thuế của huyện trong Quý I năm 2022, phục vụ xác thực thông tin về người nộp thuế trong giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực thuế, giúp 100% người nộp thuế không phải khai báo lại các thông tin thay đổi đã có trong CSDLQG về DC.
6	Thực hiện đồng bộ, hiệu quả trong việc đăng ký khai sinh, cấp số định danh cá nhân của công dân và thực hiện an sinh xã hội tại cấp xã trên cơ sở triển khai giải pháp dùng chung hạ tầng của ngành Công an.
7	Bảo đảm 100% tài khoản điện tử của Cổng dịch vụ công cấp huyện đã được cấp trước khi Quyết định số 34/2021/QĐ-TTg ngày 08/11/2021 của Thủ tướng Chính phủ có hiệu lực, được xác thực với danh tính điện tử do Bộ Công an cung cấp; 100% người dân chưa có danh tính điện tử khi thực hiện thủ tục hành chính tại Bộ phận Một cửa cấp tỉnh, huyện được cấp định danh điện tử từ hệ thống định danh và xác thực điện tử do Bộ Công an cung cấp; 100% công dân không phải xuất trình hồ sơ chứng minh thông tin của bản thân khi thực hiện thủ tục hành chính tại Bộ phận một cửa đã có hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính kết nối, tích hợp với CSDLQG về DC.
8	Từng bước thay thế các giấy tờ cá nhân trên cơ sở tích hợp, xác thực các thông tin, giấy tờ cá nhân vào CSDLQG về DC để chỉ cần sử dụng thẻ Căn cước công dân, ứng dụng Định danh điện tử quốc gia (VNEID), trong đó, tập trung thực hiện ngay đối với một số giấy tờ như: Bảo hiểm y tế, bằng lái xe, giấy phép lái xe, mã số chứng chỉ hoặc giấy phép hành nghề, tiêm chủng, y tế, giáo dục, thẻ cán bộ, công chức, viên chức...

9	Cung cấp dịch vụ xác thực thông tin đối với các đương sự, bị can, bị cáo, người tham gia tố tụng... trên Công dịch vụ của Tòa án nhân dân để phục vụ triển khai tố tụng điện tử và xét xử trực tuyến.
10	Bảo đảm các chỉ tiêu về kết nối, tích hợp, chia sẻ dữ liệu dân cư từ Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư để xác thực, định danh, giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công trực tuyến được theo dõi, giám sát, đánh giá bằng dữ liệu, theo thời gian thực bắt đầu từ Quý II năm 2022, kịp thời phục vụ sự chỉ đạo, điều hành của lãnh đạo các cấp và sự tham gia của Nhân dân.
II	Giai đoạn 2023-2025
1	Tiếp tục hoàn thiện thể chế, chính sách để tạo điều kiện phát triển, cung cấp ứng dụng, dịch vụ số liên quan đến thông tin dân cư.
2	100% thủ tục hành chính đủ điều kiện theo quy định của pháp luật được cung cấp dưới hình thức dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 và được định danh, xác thực điện tử hoặc xác thực, chia sẻ dữ liệu dân cư.
3	100% người dân, doanh nghiệp sử dụng dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 được định danh và xác thực điện tử thông suốt, hợp nhất trên tất cả các hệ thống thông tin của các cấp chính quyền từ Trung ương đến địa phương.
4	100% người dân khi thực hiện thủ tục hành chính tại Bộ phận Một cửa các cấp được định danh, xác thực điện tử trên hệ thống định danh và xác thực điện tử của Bộ Công an đã kết nối, tích hợp với Công Dịch vụ công quốc gia; không phải cung cấp lại các thông tin, giấy tờ về dân cư đã có trong CSDLQG về DC.
5	100% kết quả giải quyết thủ tục hành chính của cá nhân được lưu trữ điện tử với số định danh cá nhân là một thông tin bắt buộc phục vụ cho kết nối, chia sẻ, tái sử dụng.
6	50% mẫu đơn, tờ khai có thông tin công dân được chuẩn hóa thống nhất theo yêu cầu từ dữ liệu gốc của CSDLQG về DC.
7	Tối thiểu 90% người dân, doanh nghiệp hài lòng về việc giải quyết thủ tục hành chính về cư trú, hộ tịch, xuất nhập cảnh, cấp thẻ Căn cước công dân.
8	Tối thiểu 50% thủ tục hành chính, giấy tờ công dân liên quan đến dân cư được cắt giảm, đơn giản hóa so với thời điểm ban hành quyết định này.
9	80% hồ sơ công việc liên quan đến quản lý dân cư tại cấp huyện và 60% hồ sơ công việc liên quan đến quản lý dân cư tại cấp xã được xử lý trên môi trường mạng (trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước).
10	100% hồ sơ về dân cư trên địa bàn huyện được tạo, lưu trữ, chia sẻ dữ liệu điện tử theo quy định.
11	Hoàn thành việc kết nối CSDLQG về DC với hệ thống quản lý án điện tử của Tòa án nhân dân để xác minh định danh điện tử đối với thông tin liên quan đến đương sự, bị can, bị cáo, người tham gia tố tụng hoặc xác minh thông tin chứng cứ của vụ án phục vụ cho hoạt động của Tòa án điện tử.
III	Giai đoạn 2025-2030
1	70% mẫu đơn, tờ khai có thông tin công dân được chuẩn hóa thống nhất theo yêu cầu từ dữ liệu gốc của CSDLQG về DC.
2	100% hồ sơ công việc liên quan đến quản lý dân cư tại cấp huyện và 80% hồ sơ công việc liên quan đến quản lý dân cư tại cấp xã được xử lý trên môi trường mạng (trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước).
3	Tham gia hoàn thiện các thể chế, chính sách để tạo điều kiện phát triển, cung cấp ứng dụng, dịch vụ số về dân cư theo tình hình thực tiễn, chú trọng phổ biến pháp lý liên quan đến các sáng kiến quản lý nhà nước.
4	Hoàn thiện hệ sinh thái số trong thực hiện thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công trực tuyến gắn kết với chuyển đổi số hoạt động sản xuất, kinh doanh bảo đảm thông tin,

	dữ liệu điện tử chỉ cần cung cấp, số hóa một lần, với việc khai thác có hiệu quả định danh điện tử của hệ thống định danh và xác thực điện tử do Bộ Công an cung cấp.
5	Duy trì, phát triển, mở rộng cơ sở hạ tầng thông tin, các ứng dụng dịch vụ, dữ liệu liên quan đến dân cư.
6	Hoàn thiện, mở rộng các công cụ phân tích dữ liệu đa chiều trực quan hóa, báo cáo, tổng hợp, thống kê, các báo cáo động phục vụ chỉ đạo, điều hành, hỗ trợ ra quyết định hoặc đề xuất thay đổi chính sách liên quan đến dân cư.
7	Tiếp tục triển khai thực hiện hoạt động hợp tác, đa dạng hóa nguồn lực trong xây dựng, phát triển và cung cấp các ứng dụng dịch vụ liên quan đến dân cư.
8	Tiếp tục cập nhật đổi mới phương thức tuyên truyền, phổ biến, phổ cập kỹ năng số đối với các tiện ích, dịch vụ liên quan đến dân cư cho mọi thành phần xã hội.
9	Đẩy mạnh ứng dụng dữ liệu dân cư do Bộ Công an trong quản lý nhà nước của các sở, ngành, địa phương và phục vụ giao dịch dân sự, kinh tế.
B	Nhóm tiện ích phục vụ phát triển kinh tế, xã hội
I	Giai đoạn năm 2022-2023
1	Nghiên cứu tham gia quy định của pháp luật đảm bảo pháp lý để triển khai thực hiện ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử vào công tác chuyển đổi số góp phần xây dựng phục vụ phát triển kinh tế, xã hội theo chỉ đạo của cơ quan cấp trên. Triển khai thí điểm việc ứng dụng các tính năng của chip điện tử trên thẻ Căn cước công dân đối với các lĩnh vực tài chính, hoạt động ngân hàng và một số lĩnh vực phát triển kinh tế, xã hội khác.
2	Triển khai rộng rãi việc ứng dụng các tính năng của chip điện tử trên thẻ Căn cước công dân đối với các lĩnh vực tài chính, hoạt động ngân hàng (mở tài khoản, nhận biết khách hàng, thanh toán, cho vay, ví điện tử...) và một số lĩnh vực phát triển kinh tế, xã hội khác.
3	Triển khai hiệu quả ứng dụng di động Công dân số từ VNEID trên cơ sở mở rộng tích hợp các thông tin, dịch vụ như y tế, bảo hiểm, giấy phép lái xe, ngân hàng, thanh toán điện tử, ứng cứu khẩn cấp, phản ánh hiện trường, tố giác tội phạm...
II	Giai đoạn 2024-2025: Thực hiện theo tiến độ chung của Đề án.
III	Giai đoạn 2026-2030: Thực hiện theo tiến độ chung của Đề án.
C	Nhóm tiện ích phục vụ công dân số
I	Năm 2022
1	Bảo đảm cho hoạt động tạo lập định danh điện tử đối với công dân đã được thu thập dữ liệu vào CSDLQG về DC; thực hiện giải quyết 100% yêu cầu từ công dân về tạo lập danh tính điện tử cho công dân. Tuyên truyền, phổ biến cho người dân hiểu rõ và đăng ký, sử dụng định danh điện tử trong các giao dịch hành chính, chứng minh nhân thân, dịch vụ công.
2	Bảo đảm xác thực 100% các thông tin thiết yếu, quan trọng trên ứng dụng VNEID hoặc qua thẻ Căn cước công dân gắn chip điện tử như: thông tin tiêm chủng, xét nghiệm, giấy phép lái xe, đăng ký xe... từng bước thay thế các giấy tờ của công dân trong một số các giao dịch theo quy định pháp luật.
3	Cung cấp các dịch vụ công, dịch vụ thương mại phục vụ tiện ích số của công dân trên ứng dụng VNEID như: dịch vụ cư trú, căn cước công dân, thương mại điện tử, thanh toán điện tử và các dịch vụ khác.
II	Giai đoạn 2023-2025
1	Phấn đấu đạt trên 2.000 tài khoản người dùng trên ứng dụng VNEID và xây dựng hệ sinh thái cung cấp dịch vụ công, dịch vụ thương mại điện tử, nền tảng thanh toán điện tử, thanh toán không dùng tiền mặt và thay thế các loại giấy tờ của công dân trong các giao dịch điện tử trong toàn huyện.

2	Đảm bảo 100% các giao dịch của Công dân số được định danh, ký số, xác thực, cả hợp đồng điện tử được định danh, ký số.
III	Giai đoạn 2025-2030
1	Phần đầu đạt trên 3.500 tài khoản người dùng trên ứng dụng VNEID và xây dựng hệ sinh thái cung cấp dịch vụ công, dịch vụ thương mại điện tử, nền tảng thanh toán điện tử, thanh toán không dùng tiền mặt và thay thế các loại giấy tờ của công dân trong các giao dịch điện tử trong toàn huyện.
D	Nhóm hoàn thiện hệ sinh thái phục vụ kết nối, khai thác, bổ sung làm giàu dữ liệu dân cư
I	Năm 2022
1	Bảo đảm 100% dữ liệu công dân thường trú trên địa bàn huyện được lưu trữ trong CSDLQG về DC, được cấp số định danh cá nhân và được cấp thẻ Căn cước công dân gắn chip điện tử trong độ tuổi.
2	Triển khai hiệu quả việc kết nối, chia sẻ giữa CSDLQG về DC với các cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành theo Quyết định số 1911/QĐ-TTg ngày 15/11/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc thực hiện kết nối, chia sẻ giữa CSDLQG về DC với các cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành, góp phần làm giàu dữ liệu dân cư, trong đó: - Tạo nền tảng để các lĩnh vực gần, sát với công dân sử dụng được nền tảng dữ liệu quốc gia về dân cư để giải quyết các thủ tục trong khi chưa có hạ tầng như lĩnh vực tư pháp, lao động, thương binh, xã hội... - Tập trung hoàn thành kết nối với các cơ sở dữ liệu quốc gia, các cơ sở dữ liệu chuyên ngành đã có để “làm sạch”, đảm bảo giải quyết các thủ tục phục vụ công dân chính xác và thuận lợi.
II	Năm 2023 và các năm tiếp theo
1	Bảo đảm tích hợp, kết nối, chia sẻ thông tin giữa CSDLQG về DC với các cơ sở dữ liệu của các bộ, ngành, địa phương bảo đảm thông suốt, hoạt động hiệu quả.
E	Nhóm phục vụ chỉ đạo, điều hành của lãnh đạo các cấp
I	Năm 2022
1	Tổng hợp, phân tích, dự báo các thông tin đã được làm giàu qua việc kết nối, chia sẻ dữ liệu với các cơ sở dữ liệu khác để phục vụ việc điều hành của Huyện ủy, HĐND huyện, UBND huyện, lãnh đạo các cấp để hoạch định các chính sách kinh tế, xã hội; đáp ứng yêu cầu nghiệp vụ của lực lượng Công an nhân dân và nhu cầu của các tổ chức, doanh nghiệp.
II	Năm 2023 và các năm tiếp theo
1	Tiếp tục kết nối, chia sẻ CSDLQG về DC với các cơ sở dữ liệu khác để làm giàu dữ liệu dân cư nhằm tổng hợp, phân tích, dự báo các thông tin để phục vụ việc điều hành của Huyện ủy, HĐND huyện, UBND huyện, lãnh đạo các cấp; đáp ứng yêu cầu nghiệp vụ của lực lượng Công an nhân dân, nhu cầu của các sở, ban, ngành, tổ chức và doanh nghiệp.